

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/KDTM-ST
Ngày: 28 - 3 - 2025
V/v “Tranh chấp hợp đồng hợp tác”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Ánh Hoa

Ông Nguyễn Hoàng Kha

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Diễm Quỳnh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2024/TLST-KDTM ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng hợp tác” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-KDTM ngày 12 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ngô Thanh T, sinh năm: 1976.

Bà Quách Thị H, sinh năm: 1985.

Địa chỉ cư trú: Số 52, đường Ph, khóm 4, phường 4, thành phố C, tỉnh C.

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại Thủy sản Thảo V.

Địa chỉ trụ sở: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh C ..

Đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Chí Nguyễn. Chức danh: Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty.

(Ông T, bà H có mặt, đại diện Công ty vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày yêu cầu như sau:

Ngày 13/3/2024, giữa ông với Công ty TNHH Thương mại thủy Sản Thảo V (sau đây gọi tắt là công ty) ký kết hợp đồng hợp tác số 18/2024/HĐHT, theo đó, ông sẽ chi tiền để công ty mua nguyên liệu tôm để sản xuất và xuất khẩu, hợp đồng trong vòng hai tháng (60 ngày) tính từ ngày chi tiền, sau hai tháng (60

ngày) công ty sẽ thanh toán hết số tiền chi mua nguyên liệu tôm và tiền trợ giá mua nguyên liệu. Tiền trợ giá chi mua nguyên liệu tôm theo thỏa thuận như sau: Tùy theo mức giá mua nguyên liệu từ 100.000 đồng/kg trở xuống được hưởng trợ giá là 6.000 đồng/kg, còn trên 100.000 đồng/kg thì trợ giá 10.000 đồng/kg. Việc chi tiền để mua nguyên liệu tôm theo từng đơn hàng cụ thể có giấy đề nghị tạm ứng tiền của công ty. Cụ thể, ông đã chi các khoản như sau:

Ngày 23/03/2024 chuyển tiền mua nguyên liệu số tiền: 11.466.500 đồng được trợ giá: 724.200 đồng. Tổng số tiền công ty thanh toán lại là: 12.190.700 đồng. Ngày 25/03/2024 chuyển tiền mua nguyên liệu số tiền: 92.017.000 đồng được trợ giá: 6.134.000 đồng số tiền công ty thanh toán lại là: 98.151.000 đồng. Ngày 27/03/2024 chuyển tiền mua nguyên liệu số tiền: 43.286.000 đồng được trợ giá: 3.004.000 đồng. Tổng số tiền công ty thanh toán lại là : 46.290.000 đồng. Ngày 31/03/2024 chuyển tiền mua nguyên liệu số tiền: 65.775.500 đồng được trợ giá: 3.969.000 đồng. Tổng số tiền công ty thanh toán lại là: 65.775.500 đồng. Ngày 02/04/2024 chuyển tiền mua nguyên liệu số tiền: 18.057.000 đồng được trợ giá: 1.009.600 đồng. Tổng số tiền công ty thanh toán lại là: 19.156.600 đồng. Ngày 09/04/2024 chuyển tiền mua nguyên liệu số tiền: 88.258.000 đồng được trợ giá: 4.431.000 đồng. Tổng số tiền công ty thanh toán lại là: 92.689.000 đồng. Ngày 09/04/2024 chuyển tiền mua nguyên liệu số tiền: 84.268.500 đồng được trợ giá: 5.635.000 đồng. Tổng số tiền công ty thanh toán lại là: 89.903.500 đồng. Ngày 15/04/2024 chuyển tiền mua nguyên liệu số tiền: 122.385.700 đồng được trợ giá: 8.145.000 đồng. Tổng số tiền công ty thanh toán lại là: 130.530.700 đồng.

Như vậy, tổng số tiền công ty có trách nhiệm thanh toán cho ông là 554.687.000 đồng. (Tại đơn khởi kiện, do nhầm lẫn trong khâu tính toán nên để tổng số tiền là 559.728.000 đồng). Đến ngày 23/05/2024, hết hiệu lực hợp đồng (60 ngày tính từ ngày chi tiền) công ty phải thanh toán lại cho ông đầy đủ số tiền như đã thỏa thuận. Do số tiền trên là tiền chung của ông và vợ là bà Quách Thị H nên ông, bà khởi kiện yêu cầu công ty có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền: 554.687.000 đồng cho ông, bà.

Bà Quách Thị H trình bày: Bà thống nhất với yêu cầu của ông T, không trình bày gì thêm.

Đối với Công ty TNHH Thương Mại Thủy Sản Thảo V: Tại công văn số 118/SKHĐT-ĐKKD ngày 13/01/2025 của Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Cà Mau cung cấp thông tin doanh nghiệp như sau: Công ty TNHH Thương mại thủy sản Thảo V, mã số doanh nghiệp: 2001264538, được Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 01/3/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 25/01/2022, địa chỉ trụ sở chính tại ấp Hòa Trung, xã Lương Thế Trân, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, do ông Lâm Chí Nguyễn làm đại diện pháp luật. Hiện nay, Công ty TNHH Thương mại thủy sản Thảo V trong tình trạng không còn hoạt động kinh doanh tại địa

chỉ đã đăng ký, Phòng Đăng ký kinh doanh đã cảnh báo vi phạm trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với Công ty TNHH Thương mại thủy sản Thảo V kể từ ngày 26/12/2024, tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án để triệu tập đại diện công ty đến Tòa án tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng đại diện công ty vắng mặt và không gửi ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật, không vi phạm.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Buộc công ty TNHH Thương mại thủy sản Thảo V có trách nhiệm thanh toán cho ông Ngô Thanh T, bà Quách Thị H tổng số tiền 554.687.000 đồng. Án phí: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đại diện công ty TNHH Thương mại thủy sản Thảo V đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự trên là phù hợp với quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu công ty TNHH Thương mại thủy sản Thảo V có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền 559.728.000 đồng, nhận thấy: Ngày 13/3/2024, giữa nguyên đơn với bị đơn có ký kết hợp đồng hợp tác số 18/2024/HĐHT, theo đó nguyên đơn sẽ thay mặt bị đơn thanh toán tiền mua nguyên liệu tôm để xuất khẩu và bị đơn sẽ thanh toán tiền lại cho nguyên đơn và tiền hỗ trợ giá theo thỏa thuận là thực tế có xảy ra. Việc nguyên đơn, bị đơn lập hợp đồng hợp tác dựa trên tinh thần tự nguyện, không ai bị ép buộc và phù hợp với quy định pháp luật nên được pháp luật bảo vệ.

Theo thỏa thuận trên, vào các ngày 22/3; 25/3; /26/3; 31/3; 02/4; 07/4; 09/4; 12/4/2025, bị đơn có giấy đề nghị tạm ứng tiền của nguyên đơn và nguyên đơn đã chuyển khoản cho bị đơn với tổng số tiền 554.687.000 đồng, là thực tế có xảy ra, phù hợp với bảng sao kê tài khoản mà nguyên đơn cung cấp cho Tòa án. Ngoài ra, bị đơn không có ý kiến phản đối gì trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền 554.687.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 92; Điều 147; Điều 207; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 50, Điều 306 Luật thương mại 2005;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Thanh T, bà Quách Thị H.

Buộc công ty TNHH Thương mại thủy sản Thảo V có trách nhiệm thanh toán cho ông Ngô Thanh T, bà Quách Thị H tổng số tiền 554.687.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên thì người bị thi hành án phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch: TNHH Thương mại thủy sản Thảo V phải chịu án phí 26.187.000 đồng (chưa nộp). ông Ngô Thanh T, bà Quách Thị H không phải chịu án phí. Ngày 11/12/2024, Ông bà đã nộp 13.195.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0009916 được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trương Thanh Quốc

